

Bản án số: 989/2024/DS-ST  
Ngày 16-09-2024  
V/v tranh chấp hợp đồng thi công

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Hợi.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Trần Thị Kim Anh.
2. Ông Vương Tấn Độ.

***Thư ký phiên tòa:*** bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** bà Từ Ngọc Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 09 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 276/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 04 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 577/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 07 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 450/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** ông Lâm T H. Sinh năm: 19xx.

***Địa chỉ:*** cvbd đường A, Phường c, quận T, Thành phố H.

***Bị đơn:*** Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H.

***Địa chỉ trụ sở chính:*** cvbg T, phường T, quận T, Thành phố H.

***Địa chỉ chi nhánh:*** cvbdB Đường số v, khu phố x, phường B, quận B, Thành phố H.

***Người đại diện hợp pháp của bị đơn:*** ông Nguyễn M C, sinh năm 19xx, chức danh: Giám đốc. Là người đại diện theo pháp luật của công ty.

(ông Lâm T H có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn M C vắng mặt không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của đương sự tại tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được xác định như sau:

[1] Nguyên đơn ông Lâm T H trình bày: ông là chủ quản lý sử dụng của nhà số cvbd đường A, Phường c, quận T, Thành phố H, được Ủy ban nhân dân quận T cấp Giấy phép xây dựng số 22.1122/GPXD ngày 22/12/2022. Ngày 11/12/2022 ông H (đại diện bên A) có ký Hợp đồng thi công xây dựng căn nhà số cvbd đường A, Phường c, quận T, Thành phố H với Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H (gọi tắt là Công ty H) do ông Nguyễn M C là đại diện (bên B). Căn cứ nội dung Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 hai bên thỏa thuận thời gian thi công là 130 ngày, bắt đầu thi công từ ngày 27/3/2023, phương thức thanh toán bằng tiền mặt và chia thành 11 đợt.

Sau gần 03 tháng thi công, ông H đã thanh toán cho Công ty H tổng cộng 09 đợt (theo hợp đồng) với tổng số tiền là 747.935.000 đồng. Tính đến hết tháng 6/2023 việc thi công xây dựng căn nhà trên mới dừng lại ở mức độ xong phần thô, phần còn lại chưa thi công gồm toàn bộ phần hầm cầu, nhà bếp ở tầng trệt, hệ thống dây điện âm chưa xong và một số công trình phụ khác.

Hiện tại từ đầu tháng 7/2023 đến nay Công ty H tự ý dừng thi công xây dựng căn nhà số cvbd đường A, Phường c, quận T, Thành phố H mà không báo lý do cho ông H. Mặc dù ông H đã nhiều lần liên lạc với Công ty H nhưng không liên lạc được với đại diện Công ty. Việc Công ty H tự ý chấm dứt thi công làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, khiến ông không thể hoàn thiện căn nhà theo kế hoạch.

Nay ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên chấm dứt Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 mà ông Lâm T H đã ký với Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H.

[2] Bị đơn Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H (do ông Nguyễn M C là người đại diện theo pháp luật) đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Ông Lâm T H vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Ông Nguyễn M C đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H vắng mặt không lý do.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến:
  - + Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục và đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, còn Bị đơn

không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Ông Lâm T H khởi kiện tranh chấp hợp đồng thi công, yêu cầu chấm dứt Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 được ký kết giữa ông Lâm T H với Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H. Đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ Luật tố tụng dân sự. Tranh chấp phát sinh từ hoạt động của chi nhánh có địa chỉ tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên tòa, và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì gửi cho Tòa án. Còn nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu chấm dứt Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 được ký kết giữa ông Lâm T H với Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H. Khi ký kết hợp đồng, hai bên chủ thể đều là những cá nhân, pháp nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tự nguyện giao kết nên hợp đồng phát sinh hiệu lực đối với hai bên.

Căn cứ mục 1.2 Điều 1, mục 3.2 và 3.3 Điều 3, mục 5.1 và 5.2 Điều 5 của Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 thì các bên thỏa thuận thời gian thi công là 130 ngày, tính từ ngày bắt đầu khởi công là ngày 27/03/2023 (tức sẽ hoàn thành thi công nhà vào khoảng gần cuối tháng 08/2023) với tổng giá trị hợp đồng là 821.100.000 đồng và chia thành các đợt thanh toán tiền như sau:

- Đợt 1: Ký hợp đồng, tạm ứng 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng.
- Đợt 2: Khởi công công trình, tạm ứng 10% GTHĐ : 82.110.000 đồng.
- Đợt 3: Sau khi đổ bê tông xong móng đà kiềng, thanh toán 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng.
- Đợt 4: Sau khi đổ bê tông xong tầng lầu 1, thanh toán 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng.

- Đợt 5: Sau khi đổ bê tông xong tầng lầu 2, thanh toán 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng;
- Đợt 6: Sau khi đổ bê tông xong sân thượng, thanh toán 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng.
- Đợt 7: Sau khi đổ bê tông xong tầng mái, thanh toán 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng.
- Đợt 8: Sau khi xây tất cả tường xong (chưa lát gạch), thanh toán 15% GTHĐ: 123.165.000 đồng.
- Đợt 9: Sau khi lát gạch nền (trừ nền tầng trệt) và nhà vệ sinh các tầng xong, thanh toán 10% GTHĐ: 82.110.000 đồng.
- Đợt 10: Bàn giao nhà, thanh toán 03% GTHĐ: 24.633.000 đồng.
- Đợt cuối: Bảo hành 12 tháng (kể từ ngày bàn giao nhà), thanh toán 02% GTHĐ: 16.422.000 đồng.

Căn cứ vào phiếu thu và giấy ký nhận tiền (bút lục: từ số 61 đến số 70) thì nguyên đơn đã thanh toán xong cho bị đơn số tiền đến hết đợt 9, chuẩn bị đến giai đoạn bàn giao nhà. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ hiện trạng công trình thi công, thì hiện công trình đang làm dở dang, mới chỉ xây dựng xong phần tường thô xung quanh và đổ bê tông tầng mái sân thượng (xong đợt 8), công và cửa nhà chưa có, nền sàn chưa đổ và chưa lát gạch, nhưng công trình đã ngừng thi công, hiện không có người làm (bút lục số 44, 45).

Như vậy, mặc dù nguyên đơn đã thanh toán xong số tiền của đợt 9 nhưng bị đơn mới làm xong giai đoạn phần thô của đợt 8, mặt khác công trình thi công kéo dài, đã quá thời hạn bàn giao nhà nhưng bị đơn tự ý ngừng thi công, không tiếp tục thực hiện hợp đồng, đã vi phạm các điều khoản mà các bên đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng. Căn cứ mục 13.4 Điều 13 của Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 thì Hợp đồng sẽ chấm dứt khi bị đơn (bên B) vi phạm các điều khoản về trách nhiệm của nhà thầu. Do đó, việc nguyên đơn ông Lâm T H yêu cầu chấm dứt Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 được ký kết giữa ông Lâm T H và Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Riêng hậu quả của việc chấm dứt hợp đồng liên quan đến số tiền trong hợp đồng thi công nêu trên, các bên đương sự không yêu cầu, do đó Hội đồng xét xét không xem xét. Khi các bên đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

### [3] Về án phí:

Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Lâm T H được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án, tương đương với số tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Nguyên đơn ông Lâm T H, sinh năm 19xx là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Đối với ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng, các ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình thức và nội dung là phù hợp quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 116, 117, 118, 119 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lâm T H.

2. Chấm dứt Hợp đồng thi công số 5/NHAPHO-H/2023 ngày 11/12/2022 được ký kết giữa ông Lâm T H và Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H.

3. Về án phí:

Công ty TNHH Thiết kế Tư vấn Xây dựng H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

Ông Lâm T H là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hợi**